TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 106/2019/QĐST-HNGĐ	*TP Thái Bình, ngày 20 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 71/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lại Thị T, sinh ngày 05/5/1983;

Nơi ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Tổ 11, phường H, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Bị đơn: Anh Bùi Văn C, sinh ngày 12/8/1984;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Tổ 10, phường H, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con:

Thay đổi người trực tiếp nuôi dạy con chung Bùi Duy A, sinh ngày 19/7/2009 từ anh Bùi Văn C sang chị Lại Thị T. Chị Lại Thị T là người trực tiếp nuôi dạy con chung Bùi Duy A.

Anh Bùi Văn C có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung Bùi Duy A số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng)/01 tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 05

năm 2019 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh Bùi Văn C có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Anh C, chị T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

2.2. Về án phí:

Chị Lại Thị T tự nguyện nộp cả 150.000 đồng tiền án phí thay đổi người trực tiếp nuôi con và 150.000 đồng tiền án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thay Anh C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân tp Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hiền